

TUẦN 13-17/5/2019

BẢN TIN

KINH TẾ - TÀI CHÍNH



A. KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

- **Mỹ: Doanh số bán lẻ tháng 4 giảm 0,2% so với tháng trước đó** sau khi tăng 1,7% vào tháng 3; sản lượng công nghiệp trong tháng cũng đã giảm 0,5% từ mức tăng 0,2% của tháng trước. Những số liệu này cho thấy thấy tăng trưởng kinh tế có thể chậm lại sau khi nhận được lực đẩy tạm thời từ các số liệu tích cực về xuất khẩu và lượng hàng lưu kho trong quý I/2019. Ngân hàng Morgan Stanley hạ dự báo mức tăng trưởng chi tiêu tiêu dùng tại Mỹ trong quý II/2019 từ 2% xuống còn 1,6% so với cùng kỳ năm ngoái, đồng thời cũng hạ dự báo tăng trưởng kinh tế quý II/2019 từ 1,5% xuống còn 1,2%.

- **Kinh tế một số nước trong khu vực Euro tăng trưởng khả quan trong quý I/2019.** Kinh tế Eurozone quý I/2019 tăng trưởng cao hơn dự kiến ở mức 0,4% so với quý trước đó. Trong đó: kinh tế Đức đã tăng trưởng trở lại với mức tăng 0,4% trong quý I/2019 (giảm 0,2% trong quý III/2018 và không tăng trưởng trong quý IV/2018); kinh tế Pháp tăng trưởng ổn định ở mức 0,3% trong quý I/2019 bất chấp tình hình bất ổn trong nước, đánh dấu tăng trưởng ở mức này quý thứ ba liên tiếp; kinh tế Italia mặc dù tăng trưởng khiêm tốn ở mức 0,1% trong quý I nhưng cũng giúp nước này thoát khỏi tình trạng suy thoái về mặt kỹ thuật khi nước này đã ở trong tình trạng suy giảm trong nửa cuối năm 2018.

- **Theo số liệu sơ bộ, kinh tế Nhật Bản trong quý I/2019 tăng trưởng 2,1% so với cùng kỳ** năm trước và tăng 0,5 điểm % so với quý trước đó do có sự gia tăng mạnh đầu tư vào lĩnh vực nhà ở và đầu tư công. Tuy nhiên, xuất khẩu quý I của Nhật Bản giảm 2,4% so với cùng kỳ năm trước, trong khi nhập khẩu cũng giảm tới 4,6%. Chính phủ Nhật Bản cũng công bố tăng trưởng GDP thực chất của năm tài khóa 2018 (kết thúc tháng 3/2019) là 0,6%, so với mức tăng 1,9% năm tài khóa 2017. Thặng dư tài khoản vãng lai của Nhật Bản trong năm tài khóa 2018 giảm 12,4% so với năm trước, xuống 19.410 tỷ yên (177,31 tỷ USD) – lần giảm đầu tiên trong 5 năm qua.

- **Trung Quốc: tăng trưởng kinh tế tiếp tục có dấu hiệu chững lại.** Theo số liệu của Cơ quan Thống kê Quốc gia Trung Quốc (NBS) công bố ngày 15/5, tổng doanh số bán lẻ của nước này trong tháng 4/2019 tăng 7,2% so với cùng kỳ năm trước, là mức tăng thấp nhất so cùng kỳ trong 16 năm. Cũng theo NBS, tăng trưởng sản lượng công nghiệp của Trung Quốc giảm xuống mức 5,4% trong tháng 4, so với mức tăng 8,5% của tháng 3. Kinh tế có dấu hiệu chững lại trong khi cuộc chiến thương mại với Mỹ leo thang có thể khiến Chính phủ Trung Quốc tiếp tục đưa ra các biện pháp để thúc đẩy nhu cầu trong nước.

- Thị trường chứng khoán quốc tế và khu vực:

Tuần qua, chứng khoán Mỹ giảm tuần thứ 4 liên tiếp do chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc tiếp tục leo thang. Chỉ số Dow Jones 30 giảm 0,69%, chỉ số S&P 500 giảm 0,73%. Trung Quốc áp thuế 25% lên 60 tỷ hàng hóa của Mỹ đồng thời phá giá đồng Nhân

dân tộ 0,6%; Mỹ yêu cầu các công ty công nghệ trong nước ngừng hoạt động kinh doanh với Huawei. Trong ngắn hạn chưa thấy tín hiệu đàm phán thương mại cấp cao Mỹ - Trung Quốc được nổi lại.

Chứng khoán châu Âu tăng khi Mỹ tuyên bố hoãn áp thuế lên hàng hóa châu Âu 6 tháng. Chứng khoán Trung Quốc tiếp tục giảm điểm do căng thẳng thương mại và các nhà đầu tư nước ngoài bán ròng.

- Thị trường ngoại hối quốc tế:

Chốt phiên 17/05, chỉ số USD Index ở mức 98 điểm; tăng 0,68% so với tuần trước đó. Các đồng tiền chủ chốt của các quốc gia châu Á chủ yếu giảm giá so với USD trong tuần (CNY giảm 1,41%; JPY giảm 0,12%; TWD giảm 1,37%; SGD giảm 1,07%; KRW giảm 1,66%).

- Thị trường ngân hàng quốc tế và khu vực:

IMF hỏi thúc các ngân hàng Đức đẩy nhanh tốc độ tái cơ cấu. Theo IMF, cần tiếp tục theo dõi rủi ro lãi suất và tiến độ tái cơ cấu lĩnh vực ngân hàng. Tốc độ tái cơ cấu các ngân hàng Đức cần đẩy mạnh thông qua sáp nhập, cắt giảm chi phí và tăng lợi nhuận từ thu phí dịch vụ. Tháng 4/2019, cuộc đàm phán sáp nhập giữa hai ngân hàng lớn nhất của Đức là Deutsche Bank và Commerzbank đã thất bại. Giá cổ phiếu Deutsche Bank ngày 20/5/2019 rơi xuống mức thấp kỷ lục là 6,67 euro/cổ phiếu.

B. KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH VIỆT NAM

I. KINH TẾ VIỆT NAM

- Ba tháng đầu năm: nợ đọng thuế tăng thêm 8,7%. Theo báo cáo của Bộ Tài chính, trong 3 tháng đầu năm 2019, tổng số tiền nợ thuế là 82,97 nghìn tỷ đồng, tăng 8,7% (6,6 nghìn tỷ đồng) so với thời điểm 31/12/2018. Trong đó, nợ thuế không còn khả năng thu hồi là 37,6 nghìn tỷ đồng, tăng 0,2%, chiếm tỷ trọng 35,2% tổng số tiền thuế nợ. Nguyên nhân được cho là do: (i) tình hình sản xuất kinh doanh của DN gặp nhiều khó khăn; (ii) theo quy định, người nộp thuế chậm nộp sẽ bị tính lãi chậm nộp 0,03%/ngày, làm tăng thêm số nợ khó đòi trên sổ sách; (iii) các khoản nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và tiền cấp quyền khai thác khoáng sản chưa nộp kịp thời, do các dự án có vướng mắc chưa đi vào hoạt động.

- Xuất khẩu dầu thô sang Trung Quốc tăng mạnh. Số liệu Tổng cục Hải quan cho thấy, tính chung 4 tháng đầu năm 2019, xuất khẩu dầu thô của Việt Nam đạt 1,36 triệu tấn, trị giá 689,29 triệu USD, tăng 11,7% về lượng và tăng 6,2% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2018. Đáng chú ý, dầu thô của Việt Nam xuất khẩu chủ yếu sang thị trường Trung Quốc với gần 680 nghìn tấn, chiếm tỷ trọng gần 50% trong tổng khối lượng và tổng kim

ngạch xuất khẩu dầu thô, tăng 114% về lượng và tăng 102% về kim ngạch so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, giá xuất khẩu dầu thô sang Trung Quốc lại giảm 5,4%, ở mức 506,7 USD/tấn.

II. THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- **Lãi suất LNH VND giảm mạnh ở tất cả các kỳ hạn trong tuần qua.** Chốt tuần 17/05, lãi suất giao dịch quanh mức: ON 3,16% (-0,38 đpt); 1W 3,26% (-0,40 đpt); 2W 3,36% (-0,44 đpt); 1M 3,66% (-0,40 đpt)

- **Tuần qua, NHNN hút ròng 22.740 tỷ đồng thông qua nghiệp vụ thị trường mở.** Đối với nghiệp vụ cầm cố. Trong tuần từ 13/05 – 17/05, NHNN đều đặn chào thầu 1.000 tỷ đồng/phiên trên kênh cầm cố vẫn với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 4,75%. Các TCTD hấp thụ được 98 tỷ đồng trong phiên đầu tuần, các phiên sau đều không có khối lượng trúng thầu. Trong tuần không có đáo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 98 tỷ đồng qua nghiệp vụ cầm cố. Đối với nghiệp vụ mua bán tín phiếu NHNN, NHNN chào thầu 59.000 tỷ đồng tín phiếu NHNN trong tuần qua, có 48.725 tỷ đồng trúng thầu. Trong tuần có 25.887 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 22.740 tỷ đồng từ thị trường trong tuần vừa qua thông qua kênh nghiệp vụ thị trường mở. Tổng cộng NHNN hút ròng 22.740 tỷ đồng ra thị trường trong tuần vừa qua thông qua kênh nghiệp vụ thị trường mở.

- **Thị trường ngoại tệ:** Trong tuần từ 13/05 – 17/05, tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng trong các phiên đầu tuần sau đó giảm trở lại. Chốt tuần 17/05, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 23.054 VND/USD, giảm 03 đồng so với cuối tuần trước đó. Tỷ giá LNH chốt phiên 17/5 ở mức 23.303-23.308 VND/USD, giảm 94-92 đồng ở chiều mua và chiều bán so với cuối tuần trước. Ngược lại, tỷ giá trên thị trường tự do có xu hướng tăng trong tuần vừa qua. Kết thúc ngày 17/05, tỷ giá tăng 70 đồng ở chiều mua vào và 80 đồng ở chiều bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch ở mức 23.350 VND/USD - 23.400 VND/USD.

III. THỊ TRƯỜNG NGÂN HÀNG

Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) gửi Quốc hội, xử lý nợ xấu đã đạt được nhiều kết quả khả quan. Tỷ lệ nợ xấu nội bảng, nợ bán cho VAMC chưa xử lý và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu của hệ thống TCTD đến tháng 3/2019 ở mức 5,88% (cuối 2017: 7,36%). Từ năm 2012 đến tháng 3/2019, toàn hệ thống TCTD đã xử lý được 907 nghìn 300 tỷ đồng nợ xấu, riêng năm 2018 xử lý được 163 nghìn 140 tỷ đồng. Về xử lý nợ xấu theo Nghị quyết 42, lũy kế từ 15/8/2017 đến cuối tháng 3/2019, toàn hệ thống TCTD đã xử lý được 227 nghìn 860 nghìn tỷ đồng.

VAMC công bố kế hoạch kinh doanh năm 2019, mục tiêu là thu hồi 50 nghìn tỷ đồng nợ xấu, phát hành 20 nghìn tỷ đồng trái phiếu đặc biệt và mua 4 nghìn 500 tỷ đồng nợ xấu theo giá thị trường. VAMC cũng đề nghị được cấp đủ 5 nghìn tỷ đồng vốn điều lệ

(thêm 3 nghìn tỷ đồng) theo Quyết định 1058/QĐ-TTg ngày 19/7/2017. Trong năm 2018, VAMC đã mua 761 khoản nợ của 13 TCTD bằng trái phiếu đặc biệt, tổng dư nợ gốc là 30 nghìn 917 tỷ đồng, giá mua nợ là 29 nghìn 812 tỷ đồng, đạt 93,2% khối lượng NHNN phê duyệt. VAMC mua 40 khoản nợ theo giá thị trường, tổng giá mua là 2 nghìn 819 tỷ đồng, đạt 80,5% kế hoạch.

Tăng trưởng tín dụng quý 1/2019 có sự phân hóa giữa các ngân hàng. 24/35 NHTM trong nước có tăng trưởng tín dụng. Trong đó, một số đơn vị có tăng trưởng tín dụng cao do đã đáp ứng được Basel II, cụ thể là NHTM CP Tiên Phong (9,8%), NHTM CP Phương Đông (8,5%), NHTM CP Quân Đội (6,7%), NHTM CP Ngoại Thương, NHTM CP Quốc Tế, NHTM CP Việt Nam Thịnh Vượng tăng trưởng tín dụng trên 6%. 11/35 NHTM trong nước có dư nợ tín dụng giảm như NHTM CP Công thương, NHTM CP An Bình, NHTM CP Bảo Việt...

IV. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

1. Thị trường cổ phiếu

Trong tuần, chỉ số VN Index hồi phục 2,5% lên 976,5 điểm sau khi xác nhận đáy tại 945 điểm. Nền kinh tế Việt Nam được kỳ vọng sẽ hưởng lợi từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc, sẽ có sự chuyển dịch sản xuất và dòng vốn từ Trung Quốc sang Việt Nam. Tổng thống Mỹ Donald Trump cho rằng Mỹ nên mua hàng từ các nước không bị áp thuế quan như Việt Nam. Do đó, thị trường chứng khoán Việt Nam đang phản ứng tích cực với thông tin này. Dự báo chỉ số VN Index có thể tiếp tục tăng đến xấp xỉ mức 1.000 điểm và điều chỉnh ngắn hạn rồi tăng tiếp.

Đáng lưu ý thị trường chứng khoán phái sinh là một chỉ báo có ý nghĩa cho thị trường cơ sở trong thời gian qua. Chỉ số VN Index đã điều chỉnh giảm sau khoảng 5 tuần giá hợp đồng tương lai 01 tháng (HĐTL) chênh lệch âm lớn so với chỉ số VN30. Giá HĐTL cũng tạo đáy trước khi chỉ số VN Index tạo đáy ngày 9/5.

2. Thị trường trái phiếu

Tuần qua, Kho bạc Nhà nước (KBNN) huy động được 2 nghìn 400 tỷ đồng TPCP ở 4 kỳ hạn 5, 10, 15 và 30 năm. Tỷ lệ trúng thầu đạt 80%, tăng đáng kể so với tuần trước (28,6%). Lãi suất trúng thầu ở kỳ hạn 10, 15 năm không thay đổi, trong khi kỳ hạn 30 năm tăng 0,03 điểm % so với phiên đấu thầu trước đó. Tính đến 20/5/2019, KBNN hoàn thành 23,1% kế hoạch phát hành TPCP trong quý 2.

3. Dòng vốn nước ngoài vào thị trường chứng khoán

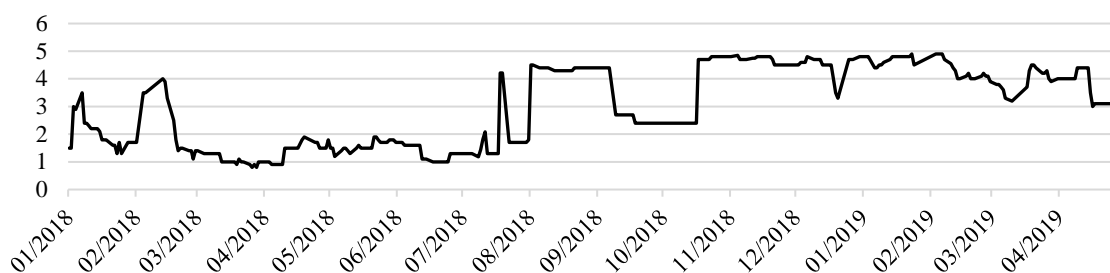
Tuần qua, khối ngoại bán ròng 15 triệu USD tuần thứ hai liên tiếp (mua ròng 27 triệu USD trái phiếu và bán ròng 42 triệu USD cổ phiếu). Chuỗi 9 phiên bán ròng cổ phiếu liên tục từ 7/5-17/5 chủ yếu do ảnh hưởng của làn sóng bán ròng trên thị trường toàn cầu và một số quỹ tái cơ cấu danh mục đầu tư.

Lũy kế từ đầu năm 2019, khối ngoại mua ròng 470 triệu USD trên thị trường chứng khoán chính thức (279 triệu USD trái phiếu và 191 triệu USD cổ phiếu), giảm 25% so với cùng kỳ 2018 (trong đó mua ròng cổ phiếu giảm 61%, mua ròng trái phiếu tăng 105%).

ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA

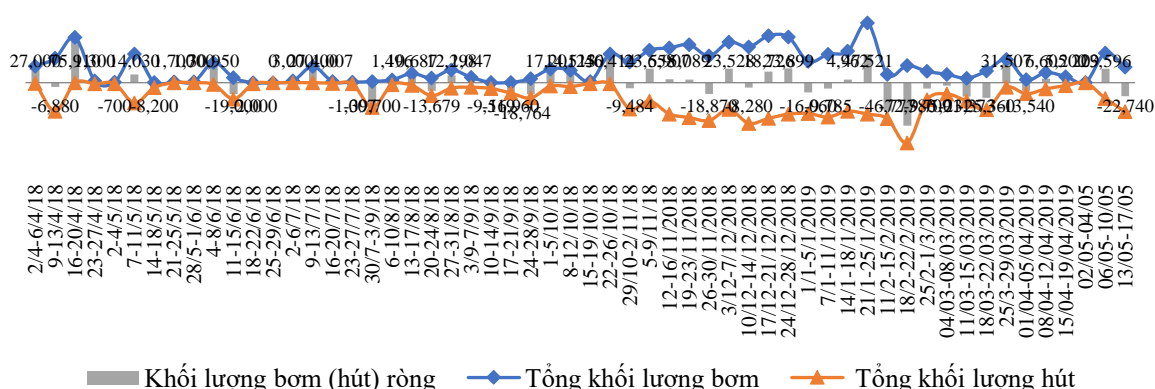
C. PHỤ LỤC

Lãi suất qua đêm trên thị trường liên ngân hàng từ 09/01/2018-10/5/2019, %



Nguồn: HSC

Diễn biến thị trường OMO, tỷ đồng



Nguồn: HSC và UBGSTCQG

Biến động một số chỉ số chứng khoán Việt Nam và quốc tế trong tuần

	17/5/2019	So với tuần trước	So với cuối 2018
VN Index	976,48	2,51%	9,40%
HNX Index	105,79	-0,07%	1,50%
Dow Jones 30 (Mỹ)	25.764	-0,69%	10,44%
FTSE 100 (Anh)	7.349	2,03%	9,23%
DAX 30 (Đức)	12.239	1,48%	15,91%
Nikkei 225 (Nhật)	21.250	0,02%	6,17%
Shanghai Composite (TQ)	2.882	-1,93%	15,57%

Nguồn: HSX, HNX, Yahoo Finance

Giá hàng hóa thế giới

	Vàng			Dầu thô (Brent)			Gạo			Cà phê			Cao Su		
	Giá (USD/toz)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Usd/Bbl)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Usd/Cwt)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (Cents/lb)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước	Giá (JPY/kg)	% tăng, giảm so với đầu năm	% tăng, giảm so với tuần trước
2/1/2019	1288.9	0.0	0.8	54.9	0.0	1.9	10.4	0.0	2.8	99.5	0.0	-8.3	170.2	0.0	-1.0
22/3/2019	1316.3	2.1	1.3	66.5	21.1	-1.0	11.2	8.2	4.4	95.0	-4.5	1.4	176.9	3.9	0.5
29/3/2019	1291.2	0.2	-1.9	68.3	24.3	2.7	10.9	4.8	-3.1	92.1	-7.4	-3.1	174.6	2.6	-1.3
5/4/2019	1296.2	0.6	0.4	70.7	28.8	3.6	10.6	1.9	-2.8	94.8	-4.7	2.9	185.3	8.9	6.1
12/4/2019	1288.1	-0.1	-0.6	71.5	30.3	1.1	10.4	0.5	-1.4	90.0	-9.5	-5.1	186.8	9.8	0.8
19/4/2019	1278.0	-0.8	-0.8	72.6	32.1	1.4	10.4	0.8	0.3	92.3	-7.3	2.5	186.0	9.3	-0.4
26/4/2019	1280.0	-0.7	0.2	74.1	34.9	2.1	11.4	10.5	9.6	92.0	-7.5	-0.3	189.0	11.0	1.6
3/5/2019	1282.6	-0.5	0.2	69.1	25.9	-6.7	10.1	-2.3	-11.6	89.8	-9.7	-2.4	187.1	9.9	-1.0
10/5/2019	1284.3	-0.4	0.1	71.3	29.9	3.2	10.7	3.7	6.1	88.3	-11.3	-1.7	195.1	14.6	4.3
17/5/2019	1275.4	-1.0	-0.7	73.1	33.1	2.4	11.0	6.5	2.8	88.1	-11.5	-0.2	201.8	18.6	3.4

Nguồn: Tradingeconomics